



DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN
KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN - NĂM HỌC 2021-2022
LỚP CHUYÊN VĂN

STT	Hòa Bình	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	ĐTB chuyên	XL năm lớp 9		Kết quả thi					Ghi chú
						HL	HK	Điểm văn	Điểm toán	Điểm Anh	Điểm chuyên	Điểm xét	
1	050419	TRẦN TUỆ LAM	15/02/2006	Mai Châu, Hoà Bình	8.6	Giỏi	Tốt	8.25	6.50	9.50	7.50	39.25	
2	050615	ĐỖ MINH NGỌC	07/10/2006	BV đa khoa Lương Sơn	8.8	Giỏi	Tốt	7.50	6.75	8.75	7.75	38.50	
3	050363	PHẠM THU HUYỀN	19/09/2006	BV tỉnh Hòa Bình	8.3	Giỏi	Tốt	7.50	7.25	7.50	8.00	38.25	
4	050784	TRẦN THANH THỦY	16/11/2006	Tp Hòa Bình , Hòa Bình	8.2	Giỏi	Tốt	8.00	7.00	6.50	8.25	38.00	
5	050794	PHẠM THỊ THANH THU'	07/05/2006	BV tỉnh Hòa Bình	8.2	Giỏi	Tốt	7.75	7.00	8.50	7.25	37.75	
6	050679	NGUYỄN HÀ PHƯƠNG	09/05/2006	BV tỉnh Hòa Bình	8.4	Giỏi	Tốt	8.00	6.50	6.50	8.00	37.00	
7	050450	LÊ PHƯƠNG LINH	20/06/2006	Hòa Bình	8.6	Khá	Tốt	7.00	8.00	7.50	7.25	37.00	
8	050791	NGUYỄN THỊ ANH THU'	19/12/2006	BV tỉnh Hòa Bình	8.5	Giỏi	Tốt	8.00	6.75	6.50	7.50	36.25	
9	050888	PHẠM NGUYỄN THẢO VI	29/10/2006	bv Phụ sản Trung Ương	8.8	Giỏi	Tốt	8.00	7.00	5.00	8.00	36.00	
10	050072	PHẠM MINH ANH	11/04/2006	BV tỉnh Hòa Bình	8.2	Giỏi	Tốt	7.50	7.00	7.00	7.00	35.50	
11	050547	VŨ NHẬT MAI	29/10/2006	Yên Thủy - Hòa Bình	8.7	Giỏi	Tốt	7.00	8.00	6.00	7.00	35.00	
12	050287	NGUYỄN THUỶ HẰNG	24/07/2006	Hòa Bình	8.3	Giỏi	Tốt	8.00	7.00	6.75	6.25	34.25	
13	050657	VŨ THỊ HỒNG NHUNG	17/02/2006	BV tỉnh Hoà Bình	8.7	Giỏi	Tốt	8.50	7.00	4.50	7.00	34.00	
14	050733	BÙI VŨ HOÀI THANH	18/10/2006	bv tỉnh Hà Nam	7.7	Khá	Tốt	8.25	5.50	5.50	7.25	33.75	
15	050172	TẠ MỸ DUYÊN	16/11/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình	8.3	Giỏi	Tốt	7.00	7.00	6.25	6.50	33.25	
16	050074	PHẠM NGỌC MINH ANH	11/12/2006	Hòa Bình	8.1	Khá	Tốt	7.00	5.50	5.50	7.50	33.00	
17	050361	NGUYỄN THU HUYỀN	15/09/2006	Nghệ An	7.8	Khá	Tốt	7.50	7.75	5.25	6.25	33.00	
18	050633	LÊ THẢO NGUYỄN	22/04/2006	TT y tế Chương Mỹ - Hà Nội	8.7	Giỏi	Tốt	8.25	6.75	6.00	6.00	33.00	
19	050595	NGUYỄN PHƯƠNG NGÀ	26/07/2006	Bệnh viện tỉnh Hoà Bình	8.0	Giỏi	Tốt	7.75	7.00	4.50	6.75	32.75	
20	050164	NGUYỄN THUỶ DUNG	15/09/2006	bv tỉnh Hoà Bình	7.8	Giỏi	Tốt	7.00	5.50	8.25	6.00	32.75	
21	050747	NGUYỄN THANH THẢO	28/12/2006	Hòa Bình	8.2	Khá	Tốt	7.75	6.50	3.25	7.50	32.50	
22	050754	TRẦN VI THẢO	12/01/2006	Bệnh viện tỉnh Hoà Bình	7.8	Khá	Tốt	6.75	6.75	4.50	7.25	32.50	
23	050841	ĐẶNG HÀ TRẦN	30/01/2006	Hòa Bình	8.5	Giỏi	Tốt	7.00	5.75	4.50	7.50	32.25	
24	050795	TRẦN ANH THU'	09/11/2006	BV tỉnh Hòa Bình	8.7	Giỏi	Tốt	8.00	6.25	6.00	6.00	32.25	
25	050578	NGUYỄN HÀ MY	16/10/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình	8.3	Giỏi	Tốt	6.75	4.50	6.50	7.00	31.75	
26	050815	CHU NGỌC MINH TRANG	21/06/2006	BV phụ sản TW	8.6	Giỏi	Tốt	6.50	6.50	5.75	6.50	31.75	

SỞ GD&ĐT HÒA BÌNH
HỆ THI THPT CHUYÊN HOÀNG VĂN THỤ
Khoá thi ngày: 05/6/2021

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN - NĂM HỌC 2021-2022
LỚP CHUYÊN VĂN

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	ĐTB chuyên	XL năm lớp 9		Kết quả thi					Ghi chú
						HL	HK	Điểm văn	Điểm toán	Điểm Anh	Điểm chuyên	Điểm xét	
27	050128	PHẠM HÀ CHÂU	22/05/2006	bv mai châu, hoà bình	8.3	Khá	Tốt	7.50	4.25	5.75	7.00	31.50	
28	050905	NGUYỄN HÀ VY	25/12/2006	bv tỉnh Hoà Bình	7.6	Khá	Tốt	8.00	3.00	6.50	6.75	31.00	
29	050603	NGUYỄN DIỆU NGÂN	31/01/2006	Hòa Bình	8.6	Giỏi	Tốt	5.75	7.75	4.50	6.50	31.00	
30	050015	VŨ THỊ THU AN	25/11/2006	Cao Phong - Hòa Bình	8.6	Giỏi	Tốt	8.00	3.00	6.75	6.50	30.75	

Trong danh sách này có 30 thí sinh trúng tuyển.

KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG CHẤM THI
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Ngọc Ánh

Hòa Bình, ngày 09 tháng 6 năm 2021



Đinh Thị Hường